

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30 /2019/HS-ST

Ngày: 14.5.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Đình Thân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Ngọc Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Chuyên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà: Phạm Ngọc Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Lương.

Đại diện VKSND huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Trần Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/HSST-QĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Phi H**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 06 tháng 8 năm 1990; tại Thái Nguyên

HKTT, nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp khi phạm tội: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12;.

Họ và tên bố: Dương Quý G, sinh năm 1957 (đã chết); mẹ: Hoàng Thị D, sinh năm 1957 (đã chết). Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là: Lương Thị A, sinh năm 1993; Con: 01, Dương Gia Hưng sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/11/2018, đến ngày 26/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*; hiện tại ngoại tại Xóm Đồng Niêng, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, Thái Nguyên.

Người làm chứng:

- Chị Trần Thị G – Sinh năm 1990, Vắng mặt
Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

- Chị Lương Thị A – Sinh năm 1993, Có mặt
Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

- Chị Nguyễn Thị P – Sinh năm 1993, Vắng mặt
Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

- Anh Ma Văn P – Sinh năm 1968, Vắng mặt
Trú tại : Xóm A, xã Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Anh Cao Thành B – Sinh năm 1988, Vắng mặt
Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

- Anh Nguyễn Hữu T – Sinh năm 1993, Có mặt
Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

- Chị Ma Thị C – Sinh năm 1986, Vắng mặt
Trú tại: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút 18/11/2018, tại đoạn đường quốc lộ 3 thuộc địa phận xóm Vườn Thông, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tổ công tác Công an huyện Phú Lương đã phát hiện, bắt quả tang Dương Phi H đang vận chuyển hàng cấm, mục đích mang đi bán để kiếm lời. Tang vật thu giữ gồm: 300 quả pháo nổ, hình dạng bóng đèn tròn, phần trụ dài 3 cm, đường kính 2,8 cm bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng, in chữ nước ngoài và được gắn với sợi dây màu xanh (còn gọi là pháo cù), có khối lượng 11 (Mười một) kilogam; 07 hộp pháo nổ, hình hộp chữ nhật kích thước 13 x 13 x 15 cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ có in nhiều A văn và chữ viết nước ngoài, trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ đường kính 2,2 cm, dài 15 cm (còn gọi là pháo giàn), có khối lượng 08 (Tám) kilogam. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Dương Phi H thu giữ 30 quả pháo nổ, hình dạng bóng đèn tròn, phần trụ dài 3 cm, đường kính 2,8 cm bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng, in chữ nước ngoài và được gắn với sợi dây màu xanh (còn gọi là pháo cù), có khối lượng 1,1 kilogam. Tổng khối lượng là 20,1 (Hai mươi phẩy một) kilogam pháo nổ các loại (BL 34-50).

Quá trình điều tra xác định, khoảng ngày 14/11/2018, tại khu vực Đền Đuôm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Dương Phi H, gặp một người đàn ông không quen biết (không rõ tên tuổi, địa chỉ) và đặt vấn đề với H về việc muốn mua pháo nổ thì được H đồng ý bán, trao đổi số điện thoại để liên lạc. Người đàn ông không quen biết đã dùng số điện thoại 0964.029.015 gọi điện vào số điện

thoại 0977.374.381 của H để đặt mua pháo. Trao đổi qua điện thoại, H thỏa thuận với người đàn ông này sẽ mua của H 300 quả pháo nổ, loại pháo cù với giá 20.000 đồng/quả, 07 hộp pháo nổ, loại pháo giàn với giá 330.000 đồng/giàn; tổng số tiền mua pháo là 8.310.000 đồng và H sẽ lấy thêm số tiền 1.000.000 đồng, là số tiền chênh lệch H được hưởng từ việc mua bán pháo, thời gian giao pháo là sáng ngày 18/11/2018. Đến khoảng 08 giờ 45 phút ngày 18/11/2018, H gặp người đàn ông mua pháo và yêu cầu đưa cho H cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG của người đàn ông này, mục đích để làm tin. Sau đó, người đàn ông mua pháo đứng chờ H ở lề đường rẽ vào xóm Đồng Nội, thuộc địa phận xóm Vườn Thông, xã Động Đạt, huyện Phú Lương. Còn H điều khiển xe mô tô BKS 20E1 - 049.80 đến khu vực ruộng lúa ở xóm Đồng Niêng, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của Cao Thành B, sinh năm 1988, trú ở xóm N, xã Đ, huyện L số lượng pháo gồm 07 hộp pháo giàn với giá 330.000 đồng/ 01 hộp, đựng trong 01 bao tải dứa và 300 quả pháo cù, với giá 20.000 đồng/01 quả, đựng trong 01 t H giấy carton. Tổng số tiền pháo mua của B là 8.310.000 đồng, nhưng do không có tiền nên H hẹn bán pháo xong sẽ trả tiền cho B. Sau khi chuyển pháo lên xe, H điều khiển xe mô tô đi trên đường Quốc lộ 3, Thái Nguyên - Bắc Kạn, mục đích mang pháo đi bán để lấy số tiền chênh lệch 1.000.000 đồng. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận xóm Vườn Thông, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, H bị tổ công tác công an huyện Phú Lương kiểm tra và bắt quả tang, tang vật thu giữ như đã nêu trên. Ngoài ra, H khai nhận 30 quả pháo nổ thu giữ tại nhà H mua của Cao Thành B, với giá 20.000 đồng/quả, mục đích để bán nếu có người hỏi mua pháo nổ.

Tại kết luận giám định số 29/KL-PC09 ngày 26/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- 07 (Bảy) vật hình hộp chữ nhật kích thước 13 x 13 x 15 cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ có in nhiều A văn và chữ viết nước ngoài, trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ đường kính 2,2 cm, dài 15 cm được niêm phong theo quy định, ký hiệu T1 là pháo, có đầy đủ đặc tính pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) (BL 54, 55).

- 300 (Ba trăm) vật hình dạng bóng đèn tròn, phần trụ dài 3 cm, đường kính 2,8 cm bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng, in chữ nước ngoài và được gắn với sợi dây màu xanh. Phần hình cầu có đường kính 4,1 cm, vỏ ngoài bọc giấy màu nâu được niêm phong theo quy định, ký hiệu T2 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) (BL 54, 55).

- 30 (Ba mươi) vật hình dạng bóng đèn tròn, phần trụ dài 3 cm, đường kính 2,8 cm bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng, in chữ nước ngoài và được gắn với sợi dây màu xanh. Phần hình cầu có đường kính 4,1 cm, vỏ ngoài bọc giấy màu nâu được niêm phong theo quy định, ký hiệu T3 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) (BL 54, 55).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Xác định không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt, tinh táo. Được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không thắc mắc về nội dung bản cáo trạng. Được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và không nhờ người bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Phi H. Bản cáo trạng số 22/CT-VKSPL ngày 31 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Dương Phi H về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Phi H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 điều 190 BLHS 2015, điểm h, s khoản 1, 2 điều 51 **điều** 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Dương Phi H từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo luật định., phạt bổ sung 20 triệu đồng

Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo pP chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người bị hại, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định:

Vào hồi 09 giờ 45 phút 18/11/2018, tại đoạn đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận xóm Vườn Thông, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, Dương Phi H gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và đặt mua với H pháo nổ với giá thỏa thuận, H tính toán và

nhận lời đồng thời yêu cầu người đàn ông đưa điện thoại SAMSUNG trắng H cầm để đảm bảo. H liên lạc với Cao Thành B được B đồng ý và dẫn đi đến khu vực ruộng lúa xóm Đồng Niêng, xã Động Đạt nhận hàng, H đi đến khu vực trên thấy bao tải dứa biết là hàng nên buộc lên xe khi đến khu vực xóm vườn Thông, Động Đạt thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Lương bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 300 (Ba trăm) quả pháo nổ, loại pháo cù, có khối lượng 11 (Mười một) kilogam; 07 (Bảy) hộp pháo nổ, loại pháo giàn, dài 15 cm, có khối lượng 08 (Tám) kilogam. H khai số hàng trên B bán cho Hung giá 8.310.000, đ H nợ tiền sau khi bán được H sẽ trả số tiền trên cho B. H dự tính bán cho người đàn ông lạ giá 9.310.000 đ H sẽ hưởng lợi 1.000.000 đ Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Dương Phi H thu giữ 30 (Ba mươi) quả pháo nổ, loại pháo cù, có khối lượng 1,1 kilogam.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS 2015. Cáo trạng của VKSND huyện Phú Lương truy tố bị cáo về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều luật quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c, ... buôn bán pháo nổ từ 06 kilogam đến 40 kilogam.”

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh ở địa pG, gây ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy bị cáo pP chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo thụ động phạm tội do có người hỏi và đặt mua do hám lời nên đồng ý giao dịch mua bán với động cơ hưởng chênh lệch giá và chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, hành vi thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại điểm h – k1 điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Đơn xin cải tạo tại địa phương được sự chấp thuận của chính quyền địa phương khoản 2 điều 51 BLHS.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải

có mức án nghiêm minh đối với bị cáo, tuy nhiên chưa cần cách ly xã hội cũng đảm bảo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) hộp pháo ký hiệu T1, 200 (Hai trăm) quả pháo hình bóng đèn tròn ký hiệu T2, 15 (Mười lăm) quả pháo hình bóng đèn tròn ký hiệu T3, được niêm phong theo quy định của pháp luật. Hiện đang được bảo quản tại Đại đội kho 29 Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

+ Tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, loại bàn phím bấm, số imei: 356012081683869 để đảm bảo thi hành án và tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số imei: 352003068519824; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng, có ốp lưng màu đen, số IMEI 1: 359658066779226

- [8] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Trong vụ án này, H khai mua pháo nổ từ Cao Thành B, tuy nhiên qua điều tra xác minh, B không thừa nhận hành vi bán pháo cho H nên cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý đối với B. Đối với người đàn ông mua pháo của H, có để lại cho H 01 chiếc điện thoại SAMSUNG làm tin. Trong chiếc điện thoại có lắp sim số 0964.029.015 và 0523.005.610. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, chủ sở hữu số điện thoại 0964.029.015, sinh ngày 12/6/1999, trú tại thôn Ba Quanh, xã Tuân Lộ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, hiện Nhân không có mặt tại địa pG. Chủ sở hữu số điện thoại 0523.005.610 là Mai Thị C, sinh ngày 28/02/1968, trú tại thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định. Bà C khai nhận không sử dụng số điện thoại 0523.005.610 và không liên quan gì đến việc mua bán pháo nổ với Dương Phi H. Do chưa xác định được đối tượng mua bán pháo đối với H nên cơ quan điều tra sẽ tách khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 4 điều 190, điểm h, s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 BLHS 2015. Áp dụng Điều 135, 136, 329 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Dương Phi H phạm tội Buôn bán hàng cấm

1. Xử phạt: Dương Phi H 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục. trong trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gián thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pP chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 46, 47 BLHS 2015; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

+ Tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) hộp pháo ký hiệu T1, 200 (Hai trăm) quả pháo hình bóng đèn tròn ký hiệu T2, 15 (Mười lăm) quả pháo hình bóng đèn tròn ký hiệu T3, được niêm phong theo quy định của pháp luật. Hiện đang được bảo quản tại Đại đội kho 29 Phòng kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

+ Tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, loại bàn phím bấm, số imei: 356012081683869 để đảm bảo thi hành án và tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số imei: 352003068519824; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng, có ốp lưng màu đen, số số IMEI 1: 359658066779226.

Vật chứng trong kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11.4.2019

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương; VKSTN
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS – Công an tỉnh TN
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- UBND xã Động Đạt
- Lưu Hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Đình Thân